

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Bản án số: 08/2024/KDTM-ST

Ngày 30/5/2024

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tạ Minh Khôi.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Cao Thắng và ông Lê Quang Minh Nhật.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Tiến Lực - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Khánh Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án Kinh doanh, thương mại thụ lý số: 33/2023/TLST-KDTM ngày 29 tháng 11 năm 2023 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2024/QĐXXST-KDTM ngày 02 tháng 4 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2024/QĐST-KDTM ngày 02 tháng 5 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Q; địa chỉ trụ sở chính: Số 18 L, phường Tr, quận C, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Trương Phương N; địa chỉ: Tầng 3, số 174 L Đ, phường HT, quận HC, thành phố Đà Nẵng, là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (*Văn bản ủy quyền số 01/UQ-MAMC, ngày 26/4/2024 của Giám đốc Công ty TNHH quản lý và khai thác tài sản Ngân hàng thương mại cổ phần Quân Đội – Chi nhánh Miền trung và Tây nguyên*) - Có mặt.

- Bị đơn: Công ty cổ phần Quảng Trị T; địa chỉ: Hẻm 64A N, Phường M, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị - Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông **Trần Chí Th**, sinh năm 1972 và bà **Nguyễn Thị Hồng H**, sinh năm 1977, cùng địa chỉ: Khu phố T, Phường M, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị - Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Trong đơn khởi kiện ngày 20/11/2023, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Q; trình bày:

Công ty cổ phần Quảng Trị T (*Sau đây viết tắt là Công ty Quảng Trị T*) và Ngân hàng thương mại cổ phần Q (*Sau đây viết tắt là M*) - Chi nhánh Quảng Trị hai bên đã cùng ký kết Hợp đồng tín dụng cùng các khế ước nhận nợ cụ thể như sau:

Số hợp đồng tín dụng	Số kế ước	Dư nợ ban đầu (đồng)	Ngày giải ngân	Ngày đáo hạn	Mục đích vay vốn	Thời hạn khoản vay	Dư nợ hiện tại (đồng)
- Hợp đồng cấp tín dụng số 110856.22.504.10820244.TD ngày 27/12/2022; - Thỏa thuận chung trong việc cấp và sử dụng các khoản cấp tín dụng tại Ngân hàng TMCP Q số 110856.22.504.10820244.TT ngày 27/12/2022;	LD2300626768	310.000.000	06/01/2023	06/07/2023	Thanh toán vật tư thi công	06 háng	333.388.698
	LD2301714280	310.000.000	17/01/2023	17/07/2023	Thanh toán nhân công giao khoán	06 tháng	332.863.615
	LD2236101498	300.000.000	27/12/2022	27/06/2023	Thanh toán vật tư thi công	06 tháng	323.045.141
	LD2303400720	92.000.000	03/02/2023	03/08/2023	Thanh toán tiền mua hàng	06 tháng	98.432.956
Tổng		1.012.000.000					1.087.730.410

Tài sản bảo đảm: Khoản vay được đảm bảo bằng Hợp đồng thế chấp số 1630.22.504.10820244.BĐ ngày 13/01/2022 giữa bên thế chấp là ông Trần Chí Th và bà Nguyễn Thị Hồng H với bên nhận thế chấp là M - Chi nhánh Quảng Trị, tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 168; tờ bản đồ số: 23; diện tích: 72 m²; địa chỉ: Phường 1, thị xã Đông Hà (nay là thành phố Đông Hà), tỉnh Quảng Trị theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AL 105075; sổ vào sổ cấp GCN số: “H” 00102 do UBND thị xã Đông Hà (nay là thành phố Đông Hà) cấp ngày 23/04/2008 cho ông Trần Chí Th và bà Nguyễn Thị Hồng H. Việc thế chấp đã được công chứng và đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định.

Sau khi vay vốn, Công ty Quảng Trị T đã không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi theo như cam kết trong Hợp đồng tín dụng và các kế ước nhận nợ nêu trên. Do đó, các khoản vay của Công ty Quảng Trị T đã quá hạn kể từ ngày 28/6/2023. Đến nay, toàn bộ khoản vay đã quá hạn. Tạm tính đến ngày 30/5/2024, tổng dư nợ của Công ty Quảng Trị T theo Hợp đồng cho vay nêu trên tại M - Chi nhánh Quảng Trị là **1.189.541.199 đồng**, bao gồm nợ gốc 1.012.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn 14.918.595, nợ lãi quá hạn 162.622.604 đồng.

Tuy, ngân hàng đã nhiều lần làm việc với Công ty Quảng Trị T để yêu cầu trả nợ nhưng bên vay không thực hiện và cố tình chây ì không hợp tác. Nay Ngân hàng TMCP Q khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Buộc bên vay là Công ty cổ phần Quảng Trị T thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Q khoản nợ theo Hợp đồng tín dụng cùng (các) Kế ước nhận nợ đính kèm đã ký giữa các bên với số tiền tạm tính đến hết ngày

30/5/2024 là **1.189.541.199 đồng**, bao gồm nợ gốc 1.012.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn 14.918.595, nợ lãi quá hạn 162.622.604 đồng.

- Buộc bên vay Công ty cổ phần Quảng Trị T thanh toán phần nợ lãi, tiền phạt phát sinh theo lãi suất quá hạn thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng cùng các Khế ước nhận nợ kèm theo đã ký kể từ ngày 08/11/2023 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

- Trường hợp Công ty cổ phần Quảng Trị T không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thanh toán các khoản tiền nêu trên cho M, thì Ngân hàng TMCP Q có quyền đề nghị Cơ quan thi hành án tiến hành kê biên, phát mại tài sản bảo đảm của khoản vay để thu hồi toàn bộ khoản nợ cho M. Tài sản bảo đảm là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 168; tờ bản đồ số: 23; diện tích: 72 m²; địa chỉ: Phường 1, thị xã Đông Hà (nay là TP Đông Hà), tỉnh Quảng Trị theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AL 105075; sổ vào sổ cấp GCN số: “H” 00102 do UBND thị xã Đông Hà (nay là TP. Đông Hà) cấp ngày 23/04/2008 cho ông Trần Chí Th và bà Nguyễn Thị Hồng H. Việc thế chấp đã được ông Trần Chí Th và bà Nguyễn Thị Hồng H và M Quảng Trị ký Hợp đồng thế chấp số 1630.22.504.10820244.BĐ ngày 13/01/2022 tại Phòng Công chứng số 1 tỉnh Quảng Trị và đã đăng ký giao dịch bảo đảm tại Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Đông Hà theo quy định.

- Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của Công ty cổ phần Quảng Trị T đối với Ngân hàng TMCP Q. Nếu số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì Công ty cổ phần Quảng Trị T vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho M.

2. Đối với bị đơn Công ty cổ phần Quảng Trị T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Chí Th và bà Nguyễn Thị Hồng H, quá trình giải quyết vụ án không có văn bản trình bày ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và cũng không đến Tòa án tham gia hòa giải.

3. Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

- *Về thủ tục tố tụng:* Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đảm bảo thực hiện đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Đối với bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- *Về quan điểm giải quyết vụ án:*

+ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Q, buộc bị đơn Công ty cổ phần Quảng Trị T phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Q tính đến ngày 30/5/2024 với tổng số tiền **1.189.541.199 đồng**, bao gồm nợ gốc 1.012.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn 14.918.595, nợ lãi quá hạn 162.622.604 đồng.

+ Buộc bị đơn Công ty cổ phần Quảng Trị T có nghĩa vụ tiếp tục chịu khoản tiền lãi đối với số tiền còn phải thi hành án từ sau ngày xét xử sơ thẩm (ngày 30/5/2024) theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận tại Hợp đồng tín

dụng và các văn bản tín dụng cho đến khi trả hết số nợ tiền vay trên.

+ Trường hợp Công ty cổ phần Quảng Trị T không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần Q theo hợp đồng tín dụng nêu trên thì Ngân hàng thương mại cổ phần Q có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự xử lý toàn bộ tài sản thế chấp để thu hồi nợ cho ngân hàng.

Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của Công ty cổ phần Quảng Trị T đối với Ngân hàng TMCP Q. Nếu số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì Công ty cổ phần Quảng Trị T vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho M.

+ Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Công ty cổ phần Quảng Trị T phải hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Q số tiền 2.251.000 đồng.

+ Về án phí: Buộc Công ty cổ phần Quảng Trị T phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp cho nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. *Về thủ tục tố tụng*: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã cấp tổng đạt văn bản tố tụng “*Thông báo về việc thụ lý vụ án*” hợp lệ cho bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Trong thời gian chuẩn bị xét xử, Tòa án tiếp tục cấp, tổng đạt hợp lệ 2 lần văn bản “*Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải*”, nhưng bị đơn Công ty cổ phần Quảng Trị T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Chí Th và bà Nguyễn Thị Hồng H đều vắng mặt không có lý do nên Tòa án lập biên bản về việc không tiến hành phiên hòa giải được và đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị đơn Công ty cổ phần Quảng Trị T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Chí Th và bà Nguyễn Thị Hồng H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 nhưng vắng mặt. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan người theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. *Về quan hệ pháp luật tranh chấp*: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bị đơn phải trả nợ tiền gốc và tiền lãi phát sinh từ Hợp đồng tín dụng. Do đó, quan hệ pháp luật tranh chấp là “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo quy định tại khoản 1 Điều 30 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3]. *Về thẩm quyền*: Bị đơn Công ty cổ phần Quảng Trị T có địa chỉ trụ sở tại: Hẻm 64A Ng, Phường M, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[4]. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Q về việc buộc bị đơn Công ty cổ phần Quảng Trị T phải trả toàn bộ khoản nợ tiền vay tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 30/5/2024) với tổng số tiền 1.189.541.199 đồng, trong đó: Nợ gốc 1.012.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn 14.918.595, nợ lãi quá hạn 162.622.604 đồng, Hội đồng xét xử, xét thấy:

Hợp đồng cấp tín dụng số 110856.22.504.10820244.TD ngày 27/12/2022 được ký kết giữa Ngân hàng thương mại cổ phần Q - Chi nhánh Quảng Trị với Công ty cổ phần Quảng Trị T là hợp đồng hợp pháp, đảm bảo về mặt nội dung và hình thức nên hợp đồng tín dụng đã ký giữa hai bên có hiệu lực pháp luật kể từ thời điểm ký kết hợp đồng.

Sau khi hợp đồng được ký kết, Ngân hàng thương mại cổ phần Q - Chi nhánh Quảng Trị đã giải ngân cho Công ty cổ phần Quảng Trị T vay với tổng số tiền 1.012.000.000 đồng để thanh toán tiền nhân công, thanh toán tiền mua vật tư thi công và tiền hàng thông qua 04 lần nhận nợ tiền vay theo các văn bản nhận nợ gồm:

- Văn bản nhận nợ ngày 27/12/2023 số tiền giải ngân cho vay 300.000.000 đồng, thời hạn cho vay kể từ ngày liền sau ngày giải ngân đến ngày 27/6/2023.

- Văn bản nhận nợ ngày 04/01/2023 số tiền giải ngân cho vay 310.000.000 đồng, thời hạn cho vay kể từ ngày liền sau ngày giải ngân đến ngày 06/7/2023.

- Văn bản nhận nợ ngày 13/01/2023, số tiền giải ngân cho vay 310.000.000 đồng, thời hạn cho vay kể từ ngày liền sau ngày giải ngân đến ngày 17/7/2023.

- Văn bản nhận nợ kèm theo ủy nhiệm chi ngày 03/02/2023, số tiền giải ngân 92.000.000 đồng.

Tuy nhiên, sau khi nhận nợ tiền vay với số tiền 1.012.000.000 đồng, đến hạn thanh toán, Công ty cổ phần Quảng Trị T không trả được nợ tiền gốc và tiền lãi cho Ngân hàng thương mại cổ phần Q - Chi nhánh Quảng Trị nên đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo cam kết tại hợp đồng tín dụng, văn bản thỏa thuận chung về việc cấp và sử dụng tín dụng tại Ngân hàng thương mại cổ phần Q và khế ước nhận nợ. Vì vậy, Ngân hàng thương mại cổ phần Q chuyển nợ toàn bộ khoản nợ tiền vay sang nợ quá hạn và khởi kiện yêu cầu Công ty cổ phần Quảng Trị T phải trả toàn bộ khoản nợ tiền gốc và tiền lãi trong hạn và lãi quá hạn theo thỏa thuận tại Hợp đồng hợp đồng tín dụng, văn bản thỏa thuận chung về việc cấp và sử dụng tín dụng và các khế ước nhận nợ là có căn cứ.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ do ngân hàng cung cấp cho thấy: Tính đến ngày 30/5/2024, Công ty cổ phần Quảng Trị T còn nợ của Ngân hàng thương mại cổ phần Q, với tổng số tiền 1.189.541.199 đồng; trong đó: Nợ tiền gốc: 1.012.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn 14.918.595, nợ lãi quá hạn 162.622.604 đồng nên cần buộc Công ty cổ phần Quảng Trị T phải trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần Q toàn bộ số tiền nợ trên.

[5]. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Ngân hàng thương mại cổ phần Q về việc cho xử lý tài sản bảo đảm theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 1630.22.504.108.20244.BĐ ngày 13/01/2022 để đảm bảo cho việc thu hồi nợ, xét thấy:

Để đảm bảo cho việc thu hồi nợ theo hợp đồng tín dụng, Ngân hàng thương mại cổ phần Q - Chi nhánh Quảng Trị với ông Trần Chí Th và bà Nguyễn

Thị Hồng H hai bên đã ký Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 1630.22.504.10820244.BĐ ngày 13/01/2022,

Thầy rằng, Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất được ký kết giữa Ngân hàng thương mại cổ phần Q - Chi nhánh Quảng Trị với ông Trần Chí Th và bà Nguyễn Thị Hồng H đã được công chứng và đăng ký giao dịch bảo đảm, nội dung giao kết trong hợp đồng giữa hai bên đảm bảo theo quy định của pháp luật nên hợp đồng thế chấp có hiệu lực pháp luật. Theo nội dung thỏa thuận tại hợp đồng thế chấp, ông Trần Chí Th và bà Nguyễn Thị Hồng H đồng ý cho xử lý toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ của Công ty cổ phần Quảng Trị T đối với ngân hàng theo hợp đồng tín dụng hai bên đã ký kết.

Do Công ty cổ phần Quảng Trị T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng theo hợp đồng tín dụng đã được ký kết nên cần chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Do đó, trường hợp Công ty cổ phần Quảng Trị T không thực hiện hoặc thực hiện nghĩa vụ không đầy đủ cho Ngân hàng thì Ngân hàng thương mại cổ phần Q có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự xử lý tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 168; tờ bản đồ số: 23; diện tích: 72 m²; địa chỉ: Phường 1, thị xã Đông Hà (nay là thành phố Đông Hà), tỉnh Quảng Trị theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AL 105075; số vào sổ cấp GCN số: “H” 00102 do UBND thị xã Đông Hà (nay là thành phố Đông Hà) cấp ngày 23/04/2008 cho ông Trần Chí Th và bà Nguyễn Thị Hồng H để thu hồi nợ.

Toàn bộ số tiền thu được từ việc lý tài sản đảm bảo được dùng để thanh toán toàn bộ nghĩa vụ trả nợ của Công ty cổ phần Quảng Trị T đối với Ngân hàng TMCP Q. Nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ để thanh toán hết khoản nợ thì Công ty cổ phần Quảng Trị T vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho M.

[6]. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Để đảm bảo cho yêu cầu khởi kiện của mình, nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Q đã chi phí cho việc xem xét thẩm định tại chỗ hết số tiền 2.251.000 đồng và yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận nên buộc bị Công ty cổ phần Quảng Trị T phải hoàn trả chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ cho nguyên đơn số tiền 2.251.000 đồng.

[7] Về án phí: Nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Q khởi kiện yêu cầu bị đơn Công ty cổ phần Quảng Trị T phải trả toàn bộ khoản nợ tiền gốc và tiền lãi phát sinh từ Hợp đồng tín dụng với tổng số tiền 1.189.541.199 đồng; trong đó: Nợ tiền gốc: 1.012.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn 14.918.595, nợ lãi quá hạn 162.622.604 đồng được Tòa án chấp nhận nên bị đơn Công ty cổ phần Quảng Trị T phải chịu án phí Kinh doanh, thương mại sơ thẩm là 47.686.236 đồng [36.000.000 đồng + (389.541.199 đồng x 3% = 11.686.236 đồng)] theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 30; điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 157; khoản 1 Điều 158 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 91; Điều 92 Luật tổ chức tín dụng; khoản 1 Điều 351, Điều 352; khoản 2 Điều 292; Điều 293, 294, 295, 298, 299, 303, 307, 317 và 319 của Bộ luật dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Q, buộc bị đơn Công ty cổ phần Quảng Trị T phải trả toàn bộ khoản nợ tiền vay và tiền lãi cho Ngân hàng thương mại cổ phần Q tính đến ngày 30/5/2024 với tổng số tiền 1.189.541.199 đồng (*Một tỷ, một trăm tám mươi chín triệu, năm trăm bốn mươi một nghìn, một trăm chín mươi chín đồng*); trong đó: Nợ tiền gốc: 1.012.000.000 đồng (*Một tỷ, không trăm mười hai triệu đồng*), nợ lãi trong hạn 14.918.595 đồng (*Mười bốn triệu, chín trăm mười tám nghìn, năm trăm chín mươi lăm đồng*), nợ lãi quá hạn 162.622.604 đồng (*Một trăm sáu mươi hai triệu, sáu trăm lẻ bốn đồng*).

2. Buộc bị đơn Công ty cổ phần Quảng Trị T có nghĩa vụ tiếp tục chịu khoản tiền lãi đối với số tiền còn phải thi hành án từ sau ngày xét xử sơ thẩm (ngày 30/5/2024) theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 110856.22.504.10820244.TD ngày 27/12/2022, văn bản nhận nợ và các văn bản tín dụng cho đến khi trả hết số nợ tiền vay trên.

3. Trường hợp Công ty cổ phần Quảng Trị T không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần Q theo hợp đồng tín dụng nêu trên thì Ngân hàng thương mại cổ phần Q có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự xử lý Tài sản bảo đảm là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 168; tờ bản đồ số: 23; diện tích: 72 m²; địa chỉ thửa đất: Phường 1, thị xã Đông Hà (nay là thành phố Đông Hà), tỉnh Quảng Trị theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AL 105075; sổ vào sổ cấp GCN số: “H” 00102 do UBND thị xã Đông Hà (nay là thành phố Đông Hà), tỉnh Quảng Trị cấp ngày 23/04/2008 cho ông Trần Chí Th và bà Nguyễn Thị Hồng H để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

Toàn bộ số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của Công ty cổ phần Quảng Trị T đối với Ngân hàng thương mại cổ phần Q. Nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ để thanh toán hết khoản nợ thì Công ty cổ phần Quảng Trị T tiếp tục có nghĩa vụ trả hết số tiền còn nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần Q.

4. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Buộc Công ty cổ phần Quảng Trị T hoàn trả chi phí xem xét thẩm định tại chỗ cho Ngân hàng thương mại cổ phần Q, số tiền: 2.251.000 đồng.

5. Về án phí:

- Ngân hàng thương mại cổ phần Q không phải chịu án phí kinh doanh, thương mại sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Q số tiền

tạm ứng án phí đã nộp là 22.315.956 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0000076 ngày 24/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

- Buộc Công ty cổ phần Quảng Trị T phải chịu 47.686.235 đồng (*Bốn mươi bảy triệu, sáu trăm tám mươi sáu nghìn hai trăm ba mươi lăm đồng*) án phí kinh doanh, thương mại sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND thành phố Đông Hà;
- Chi cục THADS thành phố Đông Hà;
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA, DA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Tạ Minh Khôi